

III-ĐOẠN NHÂN MẠNG

1. Ưu-ba-ly thỉnh hỏi

Thế Tôn ở tại Tỳ-xá-ly. Bấy giờ, Ưu-ba-ly từ chỗ ngồi đứng dậy, để trống vai bên phải, đầu gối bên phải chấm đất, chấp tay thưa:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, các Tỳ-kheo ở bên sông Bà-câu, quán bất tịnh, nhằm chán thân, tự sát, như vậy có phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Ban đầu chưa chế giới không phạm.

- Người, tưởng là người, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

- Là người mà nghi, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Thâu-lan-giá.

- Người mà tưởng là phi nhân, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Thâu-lan-giá.

- Phi nhân, mà tưởng là người, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Thâu-lan-giá.

- Phi nhân mà nghi, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Thâu-lan-giá.

- Bạch Đại đức, nếu khởi tưởng là người nữ mà đoạn mạng người nam, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

- Bạch Đại đức, nếu khởi tưởng là người nam mà đoạn mạng người nữ, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

>0>. Pali, ibid., do chính Upāli can thiệp.

- Nếu khởi tưởng là người nữ này mà đoạn mạng người nữ kia, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

- Bạch Đại đức, nếu khởi tưởng là người nam này, mà đoạn mạng người nam kia, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

- Nếu tìm kiếm người cầm dao, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Nếu mạng bị đứt thì phạm.

2. Khuyến khích chết

Có Tỳ-kheo đến thăm đàn-việt bệnh. Vợ của người đàn-việt nhan sắc xinh đẹp. Tỳ-kheo thấy, tâm dục đấm trước. Tỳ-kheo nói với người vợ của đàn-việt:

- Cùng tôi làm việc như vậy, như vậy.

Người vợ đàn-việt nói:

- Đại đức đừng nói như vậy! Chồng của con còn sống, con không muốn làm việc ác như vậy.

Tỳ-kheo liền đến nơi người chồng khen ngợi sự chết. Người chồng liền chết. Tỳ-kheo nghi. Đức Phật hỏi:

Người khen với ý nghĩ thế nào? Tỳ-kheo thưa:

- Con khen với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Người phạm Ba-la-di.

3. Phương tiện giết

1. Có Tỳ-kheo đến thăm đàn-việt bệnh. Vợ của đàn-việt xinh đẹp. Tỳ-kheo thấy, tâm dục đấm trước, nói:

- Cùng tôi làm việc như vậy, như vậy.

Vợ của đàn-việt nói:

- Chồng con còn sống, con không muốn làm việc như vậy.

Tỳ-kheo liền cho người chồng uống thuốc khiến cho chết. Tỳ-kheo nghi. Đức Phật hỏi:

- Người cho uống thuốc, với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Người phạm Ba-la-di.

2. Có Tỳ-kheo đến thăm đàn-việt bệnh. Vợ của đàn-việt xinh đẹp. Tỳ-kheo thấy, tâm dục đắm trước, nói:
- Cùng tôi làm việc như vậy, như vậy.
- Vợ của đàn-việt nói:
- Chồng của con còn sống con không muốn làm việc như vậy.
- Tỳ-kheo liền cho người chồng thuốc xổ khiến cho đứt mạng. Tỳ-kheo nghi. Đức Phật hỏi:
- Người với ý nghĩ thế nào khi cho uống thuốc?
- Tỳ-kheo thưa:
- Với tâm sát.
- Đức Phật dạy:
- Người phạm Ba-la-di.
- >. Có Tỳ-kheo tới thăm đàn-việt bệnh. Vợ của đàn-việt xinh đẹp. Tỳ-kheo thấy, dục tâm tham đắm, nói:
- Cùng tôi làm việc như vậy.
- Vợ đàn-việt nói:
- Chồng con còn sống, con không muốn làm việc như vậy.
- Tỳ-kheo liền cho người chồng ăn thức ăn không được phép ăn, khiến cho chết; rồi nghi. Đức Phật hỏi:
- Người với ý nghĩ thế nào khi cho ăn thức ăn đó?
- Tỳ-kheo thưa:
- Với tâm sát.
- Đức Phật dạy:
- Người phạm Ba-la-di.
4. Có Tỳ-kheo đàn-việt bệnh đến thăm. Vợ của đàn-việt xinh đẹp. Tỳ-kheo thấy, dục tâm đắm trước, nói:
- Cùng tôi làm việc như vậy.
- Vợ của đàn-việt nói:
- Chồng con còn sống con không muốn làm việc như vậy.
- Tỳ-kheo liền cho người chồng uống thuốc độc, khiến cho đứt mạng, rồi nghi. Đức Phật hỏi:
- Với ý nghĩ thế nào, khi thầy cho uống thuốc ấy? Tỳ-kheo thưa:
 - Với tâm sát.
- Đức Phật dạy:
- Người phạm Ba-la-di.
5. Có Tỳ-kheo đến thăm đàn-việt bệnh. Hình mạo của Tỳ-kheo đoan chánh. Vợ của đàn-việt thấy, tâm dục tham đắm, ngộ ý với Tỳ-kheo:

- Đại đức có thể cùng tôi làm việc như vậy.

Tỳ-kheo nói:

- Nay chị, không được nói như vậy. Việc đó tôi không được làm.

Chồng của chị còn, tại sao làm việc xấu như vậy?

Vợ của đàn-việt nói:

- Khi mà chồng tôi chưa chết, thì không thể hòa hiệp với thầy được.

Người vợ liền cho chồng uống thuốc cho chết. Chồng chết rồi người vợ nói với Tỳ-kheo:

- Chồng tôi đã chết, có thể cùng tôi làm việc như vậy.

Tỳ-kheo nói:

- Đại tỳ chớ nên nói như vậy. Việc đó, tôi không được làm.

Vợ của đàn-việt nói:

- Tôi vì Thầy nên đã giết chồng tôi rồi, tại sao Thầy không chịu làm việc như vậy?

Tỳ-kheo nghe sinh nghi, bạch Phật, Phật hỏi:

- Người nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo liền thuật lại đầy đủ nhân duyên với Đức Phật. Đức Phật dạy:

- Không phạm.

Thuốc xổ, thức ăn không đúng, thuốc không đúng, cũng như vậy.

4. *Phá thai*

1. Bấy giờ, có người đàn bà chồng đi vắng, người đàn ông bên cạnh làm cho có thai, liền đến vị Tỳ-kheo mà gia đình thường cúng dường thưa:

- Chồng con đi vắng, người đàn ông bên cạnh làm cho con có mang. Thầy cho con thuốc trụ thai.

Tỳ-kheo liền chú nguyện nơi thức ăn rồi cho ăn, khiến cho người kia thai bị sẩy. Tỳ-kheo nghi, Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Người phạm Ba-la-di.

2. Có người đàn bà chồng đi vắng, bèn có thai với người khác. Cô liền đến vị Tỳ-kheo mà gia đình thường cúng dường, nói:

- Thưa Đại đức! Chồng con đi vắng, con có thai với người khác. Thầy cho con thuốc để cho thai sẩy.

Tỳ-kheo liền chú nguyện nơi thuốc, đưa cho uống, khiến cho thai bị sảy. Tỳ-kheo nghi, Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

Chú nguyện nơi thuốc bột mịn, chú nguyện nơi tràng hoa, chú nguyện nơi hương xông y phục, chú nguyện nơi thai cũng như vậy. Tất cả đều phạm Ba-la-di.

>. Bấy giờ, có người phụ nữ, chồng đi vắng, bèn có thai với người khác. Cô liền đến vị Tỳ-kheo-ni mà gia đình thường cúng dường, thưa:

- Kính thưa A-di, chồng con đi vắng, người đàn ông bên cạnh làm con mang thai. Sư cô cho con thuốc làm sảy thai.

Tỳ-kheo-ni nói:

- Này chị, tôi không rành về thuốc. Chị đến đây, tôi sẽ sờ nơi bụng của chị.

Tỳ-kheo-ni sờ nơi bụng, khiến cho thai bị sảy; rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Cô làm với ý nghĩ như thế nào?

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

4. Có người phụ nữ, chồng đi vắng, bèn có thai với người khác. Cô liền đến vị Tỳ-kheo-ni mà gia đình thường cúng dường, thưa:

- Kính thưa A di, chồng con đi vắng, người đàn ông bên cạnh làm cho con có mang. Sư cô cho con thuốc uống thai sảy.

Tỳ-kheo-ni nói:

- Tôi không rành về thuốc, đại tử đến đây, tôi sẽ vì đại tử cắn nơi đó.

Cô ni liền cắn nơi bụng, chỗ có thai, khiến cho thai bị đọa, rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Cô làm với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

5. Có người phụ nữ chồng đi vắng, bèn có thai với người khác. Cô liền đến chỗ Tỳ-kheo thường cúng dường thưa:

- Đại đức, chồng con đi vắng, người bên cạnh làm cho con có mang. Thầy cho con thuốc để phá thai.

Tỳ-kheo cho thuốc thổ hạ quá độ làm cho bà mẹ chết mà con còn sống. Vị kia nghi. Đức Phật dạy:

- Bà mẹ chết không phạm. Phương tiện muốn đọa thai mà thai không chết, phạm Thâu-lan-giá.

6. Có Tỳ-kheo đỡ người bệnh đứng dậy. Người bệnh qua đời, nghi. Đức Phật dạy:

- Không phạm.

Nếu đỡ ngồi dậy mà qua đời, không phạm.

Nếu vì bệnh nhân tắm mà họ qua đời, không phạm.

Nếu khi uống thuốc mà họ qua đời, không phạm.

5. Cho bệnh chết sớm

1. Bấy giờ, có Tỳ-kheo bệnh lâu ngày. Người nuôi bệnh mỗi mệ, cho ăn thức ăn không thích hợp, khiến cho bệnh nhân đoạn mạng; rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Vị nuôi bệnh thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

2. Có Tỳ-kheo bệnh lâu ngày. Người nuôi bệnh, mỗi mệ, cho ăn thức ăn không thích hợp, khiến cho bệnh nhân đoạn mạng; rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Vị nuôi bệnh thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo bệnh lâu ngày. Người nuôi bệnh mỗi mệ, cho uống không đúng thuốc, khiến cho chết; rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

>. Có Tỳ-kheo bị bệnh lâu ngày mà có nhiều vật sở hữu. Vị nuôi bệnh với tâm tham của lợi, liền cho ăn thức ăn không thích hợp, khiến cho qua đời; rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Vị nuôi bệnh thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

4. Có Tỳ-kheo bệnh lâu ngày, mà có nhiều tài vật. Vị nuôi bệnh với tâm tham lợi, cho uống không đúng thuốc, khiến cho qua đời; rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Vị nuôi bệnh thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

5. Có Tỳ-kheo dưới nách có mụn nhọt, một Tỳ-kheo nặn giùm. Tỳ-kheo kia nói: Đừng nặn, đừng nặn nữa! Tỳ-kheo này vẫn cứ nặn, không chịu thôi. Tỳ-kheo kia chết. Tỳ-kheo này nghi, Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được nặn mạnh như vậy.

6. Có Tỳ-kheo bị sưng cả mình, một Tỳ-kheo dùng thuốc cấp tháo^{>04} thoa. Tỳ-kheo kia nói: Thôi, thôi đừng thoa nữa. Đau nhức và nóng quá. Tỳ-kheo này nói, - Gắng chịu đau một chút đi, sẽ khỏi. Tỳ-kheo này không chịu ngưng thoa thuốc. Tỳ-kheo kia chết. Tỳ-kheo này nghi, Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào?

Tỳkheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được cưỡng ép xoa như vậy.

7. Có Tỳ-kheo dời Tỳ-kheo bệnh từ chỗ bóng mát đến chỗ nắng. Tỳ-kheo bệnh qua đời. Tỳ-kheo kia nghi. Đức Phật dạy:

- Không phạm.

>04. Cấp tháo được 急躁藥; không hiểu thuốc gì.

Dời từ chỗ nắng đến chỗ bóng mát cũng như vậy, không phạm.

Tỳ-kheo bệnh tự ý muốn dời từ chỗ bóng mát đến chỗ nắng, từ chỗ nắng đến chỗ bóng mát. Người bệnh qua đời; người diu nghi. Đức Phật nói:

- Không phạm.

Đi người bệnh ra khỏi nhà hoặc vào nhà, rồi người bệnh qua đời.

Người diu nghi. Đức Phật dạy:

- Không phạm.

Người bệnh tự ý muốn ra khỏi phòng, đi ra khỏi phòng; muốn vào phòng, đi vào phòng, rồi qua đời. Người diu không phạm. Đi người bệnh đến chỗ đại tiện, rồi qua đời, hoặc đi trở lại trong phòng rồi qua đời, người diu đều không phạm. Đi người bệnh đến chỗ tiểu tiện, rồi qua đời, hoặc đi trở lại phòng, rồi qua đời, đều không phạm.

8. Có Tỳ-kheo bị sốt rét. Một Tỳ-kheo cưỡng bức đè xuống. Tỳ-kheo bệnh nói: Chớ đè, chớ đè! Tỳ-kheo kia cứ đè không thôi. Tỳ-kheo bệnh chết. Tỳ-kheo kia nghi, Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý gì?

Tỳ-kheo kia thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được cưỡng bức đè như vậy.

9. Có Tỳ-kheo bệnh, Tỳ-kheo khác đến thăm, lật ngược cái khăn để xem mặt và hỏi:

- Trưởng lão có bớt chút nào không?

Tỳ-kheo bệnh nói:

- Đừng lật, đừng lật! Vị kia cứ lật, không nghe. Tỳ-kheo bệnh chết. Tỳ-kheo kia nghi, Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được cưỡng mà lật như vậy.

6. Sai bảo giết

1. Có số đông Tỳ-kheo, phương tiện sai một người đi giết người kia. Người được sai bèn đi giết; rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Tất cả đều phạm Ba-la-di.

2. Có số đông Tỳ-kheo phương tiện sai một người đi giết người khác. Trong số đó có một người nghi, mà không ngăn. Người được sai

liền đi giết. Người kia nghi. Đức Phật dạy:

- Tất cả đều phạm Ba-la-di.

>. Có số đông Tỳ-kheo, phương tiện cùng giết người khác. Trong số đó có một người nghi, liền ngăn. Nhưng người được sai kia vẫn đi giết. Người kia nghi. Đức Phật dạy:

- Người ngăn phạm Thâu-lan-giá. Người không ngăn phạm Ba-la-di.

7. Ngộ sát và cố sát

1. Có kẻ trộm lấy y bát, ống đựng kim, tọa cụ của Tỳ-kheo. Tỳ-kheo bắt kẻ trộm đem xuống trị. Kẻ trộm chết. Tỳ-kheo nghi, Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được đem xuống để trị như vậy.

2. Có kẻ trộm lấy y bát tọa cụ ống đựng kim của Tỳ-kheo. Tỳ-kheo bắt kẻ trộm bỏ dưới cái hầm. Kẻ trộm chết, Tỳ-kheo nghi. Đức Phật hỏi:

- Người làm với tâm gì?

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được làm như vậy.

>. Có ác Tỳ-kheo lấy trộm y bát tọa cụ ống đựng kim của Tỳ-kheo. Tỳ-kheo khác nói: Ác Tỳ-kheo này trộm lấy y bát tọa cụ ống đựng kim của Tỳ-kheo. Cần phải bắt mà dạy cho biết pháp. Bèn bắt đánh một trận quá tay. Sau đó, Tỳ-kheo kia qua đời. Tỳ-kheo kia nghi, Đức Phật hỏi:

- Người đánh với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng đánh người thọ đại giới, phạm tội Ba-dật-đề.^{>05}

4. Có Tỳ-kheo cùng bạch y cãi nhau. Tỳ-kheo đến quan kiện. Vị đại thần ra lệnh bắt nhốt bạch y vào ngục. Bạch y qua đời. Tỳ-kheo

>05. Tỳ-kheo, ba-dật-đề 78.

nghi. Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng kiện người mắc tội Đột-kiết-la.

5. Có Tỳ-kheo giết con khỉ; rồi nghi: Mình đã đoạn mạng người, phạm Ba-la-di. Các Tỳ-kheo bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Không phạm. Đoạn mạng súc sinh, phạm Ba-dật-đề.

6. Có Tỳ-kheo cùng với Tỳ-kheo kia tranh cãi. Tỳ-kheo kia bệnh, Tỳ-kheo này đến thăm. Tỳ-kheo khác xét thấy, Tỳ-kheo này cùng Tỳ-kheo bệnh trước có sự oán thù nhau, nay đến thăm ắt có việc gì khác. Tỳ-kheo này liền cho người bệnh dùng phi dược. Tỳ-kheo bệnh qua đời. Tỳ-kheo này nghi, Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

7. Có Tỳ-kheo cùng Tỳ-kheo tranh cãi. Tỳ-kheo kia du hành trong nhân gian, rồi mắc bệnh. Tỳ-kheo này nói: Dù người có đi đâu, cũng không thoát. Liền đến thăm hỏi. Tỳ-kheo khác xét thấy, Tỳ-kheo này trước đây cùng Tỳ-kheo bệnh có sự oán thù, nay đến thăm hỏi, chắc có việc gì khác. Tỳ-kheo này liền cho Tỳ-kheo bệnh phi dược. Tỳ-kheo bệnh qua đời. Tỳ-kheo này nghi, Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

Cho phi thực, có hai loại, cũng như vậy.

8. Bấy giờ, vào buổi sáng, Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà, khoác y, bưng bát đến nhà bạch y. Có một đứa bé đang ngủ trong nhà già gạo. Thâu-la-nan-đà đến mó vào cái chày giã. Chày rơi nhằm đứa nhỏ, nó chết. Thâu-la-nan-đà nghi, Đức Phật hỏi:

- Cô làm với tâm niệm thế nào?

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được sờ mó chà y giã của người ta.

9. Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà, vào buổi sáng, khoác y, bưng bát đến nhà bạch y. Có một đĩa nhỏ nằm ngủ bên cái cối giã gạo. Thâu-la-nan-đà đụng cái cối. Cái cối bị lật, đè chết đĩa nhỏ. Thâu-la-nan-đà nghi. Đức Phật hỏi:

- Cô làm với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được đụng chạm cái cối của người ta như vậy.

10. Tỳ-kheo-ni Thâu-la-nan-đà, vào buổi sáng, khoác y, bưng bát đến nhà bạch y. Trên giường có đĩa nhỏ đang ngủ. Thâu-la-nan-đà không nhìn mà ngồi lên. Vợ người đàn-việt nói:

- A-di chớ ngồi lên đĩa nhỏ!

Cô không nghe nên ngồi lên. Đĩa nhỏ liền chết. Cô ni nghi, Đức Phật hỏi:

- Cô với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Không có tâm sát. Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được, nơi nhà bạch y không xem nơi chỗ ngồi mà ngồi.

11. Bấy giờ, nước Xá-vệ có đàn-việt thỉnh Phật và Tăng thọ thực vào sáng hôm sau. Đêm đó, sửa soạn các thức đồ ăn ngon bổ xong, sáng sớm đến thỉnh Thế Tôn phú trai. Đức Thế Tôn khoác y, bưng bát cùng một ngàn hai trăm năm mươi Tỳ-kheo đều đến nhà đàn-việt, an tọa nơi chỗ ngồi. Theo thường pháp của Chư Phật là, chúng chưa tập hợp đủ thì không thọ thực. Bấy giờ, có một Tỳ-kheo xuất gia khi tuổi muộn, dẫn theo đứa con cho xuất gia luôn. Tỳ-kheo, cha của đứa bé, khi tiểu thực, đi đến nhà bạch y khác. Các Tỳ-kheo hỏi đứa bé:

- Bố chú đi đâu, để Đức Thế Tôn đợi mà không ăn?

Đứa bé thưa:

- Con không biết.

Các Tỳ-kheo bảo đứa bé đi tìm. Nó đi tìm gặp được Tỳ-kheo bố.

Nó nói:

- Bố đi đâu mà để Đức Phật và chúng Tăng phải chờ bố, không thọ thực?

Tỳ-kheo giận, nắm lấy đứa con. Đứa nhỏ vì tìm cách để chạy thoát khỏi nên xô Tỳ-kheo cha té xuống đất. Bố nó bị chết, nó nghi.

Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào, khi xô bố người?

Nó thưa:

- Con không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được xô như vậy.

12. Có bà mẹ bắt Tỳ-kheo. Tỳ-kheo tìm cách thoát, nên xô bà mẹ té xuống đất chết. Vị kia nghi. Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được xô đẩy mẹ như vậy.

1>. Có người cha bắt Tỳ-kheo. Tỳ-kheo tìm cách thoát, nên xô cha té xuống đất chết, rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Không với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được xô cha như vậy.

Anh bắt Tỳ-kheo, chị bắt Tỳ-kheo, vợ cũ bắt Tỳ-kheo cũng như vậy.

14. Bấy giờ, có chị của vợ cũ nói với người em mình:

- Tại sao không đến Tỳ-kheo đòi y thực?

Người em nói:

- Vì đã xuất gia, em không muốn đòi cái gì cả.

Người chị nói:

- Chỉ chỗ của Tỳ-kheo cho chị. Chị sẽ đòi cho.

Người kia liền chỉ chỗ. Người chị nói với Tỳ-kheo:

- Tại sao không cấp dưỡng y thực cho em gái tôi?

Người kia nắm Tỳ-kheo. Tỳ-kheo xô để thoát. Người kia té xuống đất, chết. Tỳ-kheo nghi. Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được xô như vậy.

15. Có nam nữ bắt Tỳ-kheo, Tỳ-kheo xô để thoát, nam nữ bị té xuống đất chết. Tỳ-kheo nghi, Đức Phật hỏi:

Người với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được xô như vậy.

16. Bấy giờ, cách chùa ni không xa có người đàn ông bị chặt tay chặt chân. Tỳ-kheo-ni bưng nước tô-tỳ-la đi^{>06} qua, cách nam tử không xa. Nam tử thấy, nói:

- A-di cho con nước uống.

Tỳ-kheo-ni đưa cho Người đàn ông uống rồi, chết. Tỳ-kheo-ni nghi. Đức Phật hỏi:

- Cô cho với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Con không có ý nghĩ sát sinh.

Đức Phật dạy:

- Không phạm.

17. Cách chùa Tỳ-kheo-ni không xa, có người bị chặt tay, chặt chân. Tỳ-kheo-ni bưng nước đi qua, cách người đó không xa. Người đó thấy, nói:

- A di cho con uống nước.

Tỳ-kheo-ni cho người đó uống rồi họ chết. Tỳ-kheo-ni nghi. Đức Phật hỏi:

- Cô cho với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Con không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm.

18. Cách chùa Tỳ-kheo-ni không xa, có người bị chặt tay, chặt chân. Tỳ-kheo-ni bưng nước tô-tỳ-la đi qua cách người đó không xa. Người đó thấy, nói:

- A-di, tôi cần tô-tỳ-la để rửa vết thương cho bớt nhức.

Tỳ-kheo-ni liền cho để rửa, rửa rồi bị chết. Tỳ-kheo-ni nghi. Đức

>06. Tô-tỳ-la tương 蘇毘羅漿. Pali: suvīraka, cháo chua. Cf. Vin. iii. 86: cho uống takka, sữa bò tinh luyện, sữa bơ. Tham chiếu Thập tụng 58 (T2>n14>5 tr.4>6a2>): có phạm chí bịnh ghê ngứa, xin thuốc nước tô-tỳ-la 蘇毘羅漿. Người ấy uống và chết.

Phật hỏi:

- Cô cho với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Con không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được cho rửa như vậy.

Bưng nước đi cũng thế.

19. Cách chùa Tỳ-kheo-ni không xa, có người bị chặt chân, chặt tay. Tỳ-kheo-ni bưng nước tô-tỳ-la đi qua cách đó không xa. Tỳ-kheo-ni nghĩ: Nếu cho tô-tỳ-la để rửa vết thương, may ra có thể chết sớm. Nghĩ rồi liền cho. Người đó rửa xong thì chết. Tỳ-kheo-ni nghĩ. Đức Phật hỏi:

- Cô với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo-ni thưa:

- Con cho với tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

Bưng nước cho để rửa cũng như vậy.

20. Có số đông Tỳ-kheo cùng nhóm sáu Tỳ-kheo ở tại núi Kỳ-xà-quật, cùng nhau xẻ cây để lợp nhà. Một vị trong Nhóm sáu Tỳ-kheo cầm một khúc cây nhọn, ném thẳng trúng nhằm một người. Khúc cây xuyên qua mình, người kia chết liền. Vị này nghĩ. Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được ném thẳng như vậy; mà nên liệng ngang.

21. Tỳ-kheo tri sự làm phòng mới. Đá rơi, trúng Tỳ-kheo chết. Vị kia nghĩ. Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Con không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm.

Ngói rơi, cây rơi, kèo rơi, xà rơi, đòn dông rơi, gỗ rơi, trúng người; cũng như vậy.

22. Bấy giờ, tại núi Kỳ-xà-quật, có người chặn bò, thả bò ăn cỏ.

Một vị trong nhóm sáu Tỳ-kheo lấy hòn đá đập vào sừng bò. Đá văng trúng người chăn bò, chết. Vị ấy nghi. Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào?

Vị ấy thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng đánh súc sinh không thể biến hóa thì mắc tội Đột-kiết-la.

2>. Có Tỳ-kheo ở trong núi Kỳ-xà-quật cạy đá rơi, trúng người đi đường chết; nghi. Đức Phật hỏi:

- Người làm với ý nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Con không có ý nghĩ giết người.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được cạy đá. Nếu có nhân duyên cần lấy đá thì nên bảo người đi tránh xa nơi đó.

24. Có Tỳ-kheo muốn xả giới, làm nghề hạ tiện.^{>07} Vị ấy nghĩ: Ta đã từng xuất gia trong Phật pháp thì không thể lại làm ác sự như vậy. Nghĩ như vậy xong, vị ấy liền lên trên đỉnh núi Ma-đầu tự gieo mình xuống để tự tử. Nhưng rơi trúng người đốn tre. Tỳ-kheo sống, người kia chết. Tỳ-kheo nghi, Đức Phật nói:

- Người kia chết, (Tỳ-kheo) không phạm. Nhưng phương tiện muốn tự sát, phạm Thâu-lan-giá.

25. Có Tỳ-kheo muốn thôi tu, làm nghề hạ tiện. Nhưng nghĩ: Ta đã từng xuất gia trong Phật pháp thì không thể lại làm ác sự như vậy. Vị kia liền leo lên đỉnh núi Ba-la-ha-na, tự gieo mình xuống để chết, nhưng rơi trúng trên người chặt trúc. Người kia chết, Tỳ-kheo sống. Vị Tỳ-kheo nghi, Đức Phật nói:

- Người kia chết, (Tỳ-kheo) không phạm. Nhưng phương tiện muốn tự sát mắc tội Thâu-lan-giá.

26. Có Tỳ-kheo bưng nước tô-tỳ-la đi cách bãi tha ma không xa. (Theo phép nước, trị người có tội, lấy cọc nhọn xiên người rồi đem vắt.)^{>08} Một người bị bêu trên cọc nhọn, nói,- Cho tôi uống nước. Tỳ-kheo cho uống rồi, người ấy liền chết. Tỳ-kheo nghi. Đức Phật hỏi:

- Người cho uống với ý tưởng thế nào?

>07. Hạ nghiệp 下業; nghề nghiệp thấp hèn, thường chỉ nghề giết chó của Chiên-đà-la. Skt. nīca-karma.

>08. Đoạn trong ngoặc, có trong Tống-Nguyên-Minh, nhưng không có trong bản Cao-ly.

Tỳ-kheo thưa:

- Không có tâm sát.

Đức Phật dạy:

- Không phạm.

27. Có Tỳ-kheo bưng nước đi cách bãi tha ma không xa. Một người bị bêu trên cọc nhọn nói, - Cho tôi uống nước. Tỳ-kheo cho uống rồi, người ấy chết. Tỳ-kheo nghi. Đức Phật nói:

- Không phạm.

28. Có Tỳ-kheo điên cuồng giết người, sau khi tỉnh lại thì biết, bèn nghi. Đức Phật nói:

- Không phạm. Nếu tâm thác loạn, bị thống khổ bức bách, tất cả đều không phạm.